

Giá thép 30/11: Thép tăng, quặng sắt biến động

09:46 30/11/2025

Giá thép và quặng sắt 30/11 tăng nhẹ nhưng đà phục hồi bị kìm bởi nhu cầu yếu; trong nước giá thép xây dựng tiếp tục được giữ ổn định.

Giá thép thế giới

Giá thép tiếp tục đi lên: thép cây giao tháng 7/2026 tăng 30 Nhân dân tệ lên 3.165 Nhân dân tệ/tấn; thép thanh tăng 0,71%, thép cuộn cán nóng tăng 0,27% và thép dây tăng 0,33%. Ngược lại, thép không gỉ giảm 0,32%.

Ở nhóm nguyên liệu, quặng sắt biến động trái chiều. Tại Đại Liên, hợp đồng tháng 1 giảm 0,19% xuống 794 Nhân dân tệ/tấn nhưng vẫn tăng 1,14% trong tuần; trong khi hợp đồng tháng 1/2026 tăng 0,44% lên 799,5 Nhân dân tệ/tấn nhờ USD yếu đi.

Tại Singapore, hợp đồng tháng 12 giảm 0,89% còn 105,75 USD/tấn nhưng vẫn tăng 1,73% so với đầu tuần. Tuy vậy, đà tăng của quặng sắt bị hạn chế do phí bảo hiểm quặng cục tại Trung Quốc giảm mạnh 42,2% trong hai tháng, xuống mức thấp nhất kể từ cuối tháng 5/2024.



Ảnh minh họa

Giá quặng sắt kỳ hạn nhích nhẹ nhờ đồng USD suy yếu, song đà tăng bị kìm lại do phí bảo hiểm quặng dạng cục tại Trung Quốc tiếp tục lao dốc, cho thấy nhu cầu của các nhà máy thép – vốn đang thua lỗ – vẫn rất yếu.

Dữ liệu từ Mysteel cho thấy premium quặng cục nhập khẩu so với quặng 62% Fe đã giảm 42,2% trong hai tháng, xuống mức thấp nhất kể từ cuối tháng 5/2024. Nhiều nhà máy lò cao chuyển sang dùng quặng cám chất lượng trung bình để giảm chi phí, khiến nhu cầu quặng cục sụt mạnh. Tính đến ngày 25/11, giá premium SEADEX 62,5% Fe lump của Australia chỉ còn 0,0925 USD/dmtu – mức thấp nhất khoảng 1,5 năm.

Một chuyên gia tại Thượng Hải cho biết từ tháng 9, phần lớn nhà máy thép Trung Quốc bắt đầu thua lỗ, buộc họ hạn chế dùng quặng cục và ưu tiên quặng fines rẻ hơn. Thị trường thép Trung Quốc cũng chịu áp lực khi sản lượng thép thô năm nay có thể lần đầu giảm xuống dưới 1 tỷ tấn trong 6 năm. Ở Ấn Độ, nhập khẩu thép thành phẩm 7 tháng đầu năm tài khóa giảm 34,1% so với cùng kỳ.

Thêm vào đó, giá than luyện cốc và quặng sắt đang hạ nhiệt do nguồn cung than tăng và tồn kho tại mỏ dồn lại. Galaxy Futures dự báo sản lượng gang thỏi tuần này có thể tiếp tục giảm, gây áp lực lên giá nguyên liệu.

Chỉ số USD (DXY) đứng ở 99,431 sau khi giảm 0,28% phiên trước, giúp hàng hóa định giá bằng USD trở nên rẻ hơn với các thị trường khác.

Trên Sàn DCE, giá than cốc giảm 0,19%, than luyện cốc tăng 0,03%. Tại Sàn Thượng Hải, thép xây dựng giảm 0,13%, thép cuộn cán nóng giảm 0,27% và thép không gỉ giảm 0,28%; riêng thép cuộn dây tăng 0,78%.

Thị trường trong nước

Theo cập nhật từ SteelOnline.vn, giá thép tại các khu vực miền Bắc, miền Trung và miền Nam trong sáng 30/11/2025 tiếp tục duy trì ổn định, với mức chênh lệch nhẹ giữa các thương hiệu và từng dòng sản phẩm.

Tại miền Bắc, thép Hòa Phát giữ mức 13.500 đồng/kg đối với thép cuộn CB240 và 13.090 đồng/kg với thép thanh vằn D10 CB300. Thép Việt Ý niêm yết thép cuộn CB240 ở mức 13.640 đồng/kg, còn thép D10 CB300 đạt 12.880 đồng/kg. Thương hiệu Việt Đức cũng giữ giá tương đối cạnh tranh, khi thép cuộn CB240 ở mức 13.350 đồng/kg và thép D10 CB300 là 12.850 đồng/kg. Trong khi đó, thép Việt Sing niêm yết thép cuộn CB240 ở mức 13.330 đồng/kg và thép D10 CB300 ở 12.930 đồng/kg. Thép VAS tại khu vực này tiếp tục ghi nhận giá CB240 ở 13.330 đồng/kg và D10 CB300 ở 12.730 đồng/kg.

Tại miền Trung, giá thép Hòa Phát không thay đổi, với thép cuộn CB240 đạt 13.500 đồng/kg và thép thanh vằn D10 CB300 ở mức 10.090 đồng/kg. Thép Việt Đức trong khu vực có giá cao hơn nhẹ, với thép cuộn CB240 ở 13.650 đồng/kg và thép D10 CB300 ở 13.050 đồng/kg. Thép VAS duy trì mức 13.430 đồng/kg cho thép cuộn CB240 và 12.830 đồng/kg đối với D10 CB300.

Tại miền Nam, giá thép Hòa Phát vẫn giữ ổn định, ghi nhận thép cuộn CB240 ở mức 13.500 đồng/kg và thép thanh vằn D10 CB300 ở mức 13.090 đồng/kg. Đối với VAS, thép cuộn CB240 được bán với giá 13.130 đồng/kg, còn thép D10 CB300 duy trì ở mức 12.730 đồng/kg.

Nhìn chung, thị trường thép trong nước không có biến động lớn, với giá bán chủ yếu giữ ổn định ở cả ba miền.

Hà Trần (t/h)